TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2023/DS-ST
Ngày: 11 – 5 – 2023
V/v "Tranh chấp HĐ tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thắng

2. Ông Văn Công Trọn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 428/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2022, về "Tranh chấp HĐ tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2023/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền cuả nguyên đơn có ông: Sơn Vĩnh P; Địa chỉ: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Đặng Văn T, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng N trình bày:

- Vào ngày 11/5/2020 Ngân hàng N cho ông Đặng Văn T vay theo HĐTD số: 7504- LAV -202002959/HĐTD, ngày 11/5/2020, số tiền vay 160.000.000 đồng, phương thức cho vay theo hạn mức, mục đích sử dụng nuôi trồng thủy sản

và chăn nuôi, thời hạn là 01 năm, lãi suất theo từng giấy nhận nợ kèm theo hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng, thời hạn trả nợ số tiền là 252.000.000 đồng.

- Vào ngày 11/5/2020 Ngân hàng N cho ông Đặng Văn T vay theo HĐTD số: 7504- LAV -202002960/HĐTD, ngày 11/5/2020, số tiền vay 200.000.000 đồng, phương thức cho vay từng lần , mục đích sử dụng nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi, thời hạn là 36 tháng, lãi suất 10%/ năm giấy nhận nợ kèm theo hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng, thời hạn trả nợ số tiền là 200.000.000 đồng.

Biện pháp bảo đảm Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q703350 do UBND huyện T cấp ngày 27/3/2000, ngày vào sổ cấp giấy chứng nhận:17519/QSDĐ, với tổng diện tích đất 17.700m^2, đất trồng lúa; giá trị tài sản 531.000.000 đồng; Phạm vi bảo đảm 398.250.000 đồng; Bảo đảm cho tất cả các hợp đồng tín dụng. Tổng cộng 02 khoảng nợ tính đến ngày 01/8/2022 ông Đặng Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 416.087.014 đồng (trong đó vốn 352.000.000 đồng lãi 64.087.014), Bị đơn đã vi phạm khoản 7.1 Điều 7 và khoản 10.6 Điều 10 được ký kết giữa bên cho vay và bên vay theo hợp đồng tín dụng số: 7504- LAV -202002959/HĐTD và hợp đồng số: 7504- LAV -202002960/HĐTD.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 416.087.014 đồng và lãi suất tính kể từ ngày 01/8/2022 đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ.

Đối với bị đơn ông Đặng Văn T, mặc dù đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hoà giải và xét xử, hoãn phiên tòa nhiều lần thông qua thủ tục niêm yết công khai văn bản tố tụng nhưng ông T vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời cũng không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Giữa Ngân hàng N với Đặng Văn T được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng và được các bên ký kết một cách tự nguyện, hợp pháp và phù hợp luật ngân hàng và luật các tổ chức tín dụng, dân sự nên công nhận, mục đích vay là nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi thuộc loại án dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo quy định Điều 26 và Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tống đạt hợp lệ giấy triệu tập cho bị đơn ông Đặng Văn T, mặc dù đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hoà giải và xét xử, hoãn

phiên tòa nhiều lần thông qua thủ tục niêm yết công khai văn bản tố tụng nhưng ông T vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời cũng không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ điều 228 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện nguyên đơn*: Nguyên đơn là Ngân hàng N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn Đặng Văn T phải trả toàn bộ số nợ vay tạm tính đến ngày 01/8/2022 với số tiền 416.087.014 đồng, trong đó nợ gốc là gốc trong đó vốn 352.000.000 đồng lãi 64.087.014, đồng thời nguyên đơn còn yêu cầu bị đơn phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 7504-LAV -202002959/HĐTD, ngày 11/5/2020; HĐTD số: 7504- LAV -202002960/HĐTD, ngày 11/5/2020. Bị đơn vắng mặt không tham gia tố tụng, vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án không có lời trình bày của bị đơn. Bị đơn cũng không cung cấp được bất kỳ giấy tờ tài liệu nào chứng minh về số nợ vay mà Ngân hàng khởi kiện. Tuy nhiên bị đơn đả ký tên vào hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị kiêm phương án vay, nhưng sau đó bị đơn không trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm phụ lục các điều khoản chung của hợp đồng tín dụng số: 7504- LAV -202002959/HĐTD, ngày 11/5/2020; HĐTD số: 7504- LAV -202002960/HĐTD, ngày 11/5/2020. Biện pháp bảo đảm Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q703350 do UBND huyện T cấp ngày 27/3/2000, ngày vào sổ cấp giấy chứng nhận:17519/QSDĐ, với tổng diện tích đất 17.700m^2, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền còn nợ vay cho Ngân hàng; yêu cầu bị đơn phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 01/8/2022 đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nguyên đơn được hoàn lại toàn bộ, đã qua có dự nộp 10.332.000 đồng tại biên lai thu số 0005258 ngày 08/8/2022.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 20.803.900đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 26, 35, 39, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 470 Bộ luật dân sự; Điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N. Buộc ông Đặng Văn T trả cho Ngân hàng N1 số tiền là 416.087.014 đồng (trong đó vốn 352.000.000 đồng lãi 64.087.014 và tiền lãi phát sinh sau ngày 01/8/2022 đến khi

thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 7504- LAV -202002959/HĐTD, ngày 11/5/2020; HĐTD số: 7504- LAV - 202002960/HĐTD, ngày 11/5/2020.

Tiếp tục duy trì tài sản thế chấp thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: Q703350 do UBND huyện T cấp ngày 27/3/2000, ngày vào sổ cấp giấy chứng nhận: 17519/QSDĐ, với tổng diện tích đất 17.700m^2, do ông Đặng Văn T đứng tên. Tài sản nêu trên tọa lạc tại ấp M, xã P (nay là P), huyện T, tỉnh Cà Mau để đảm bảo thi hành án.

Về án phí:

Buộc bị đơn Đặng Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 20.643.000 đồng (chưa nộp).

Ngân hàng N không phải chịu án phí. Ngày 08/8/2022 Ngân hàng N có dự nộp 10.332.000 đồng, tại biên lai thu số 0005258 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại.

- Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thanh Thủy